

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 551/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1993.

Hộ khẩu thường trú: 164/7 đường T, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: 214/12 đường Thống Nhất Mới, Phường 8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Lê Duy H, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: 164/7 đường T, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: 39 đường B, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Lê Duy H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Lê Duy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Là Lê Nguyễn Minh T, sinh ngày 15/01/2012. Dựa trên nguyện vọng của con, bà D và ông H thỏa thuận: ông H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Bà D và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo Điều 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà D và ông H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Lê Duy H mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng bà D tự nguyện nộp thay phần án phí của ông H nên 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003394 ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Vì vậy, bà D được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. V;
- Chi cục THADS Tp. V;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Huyền